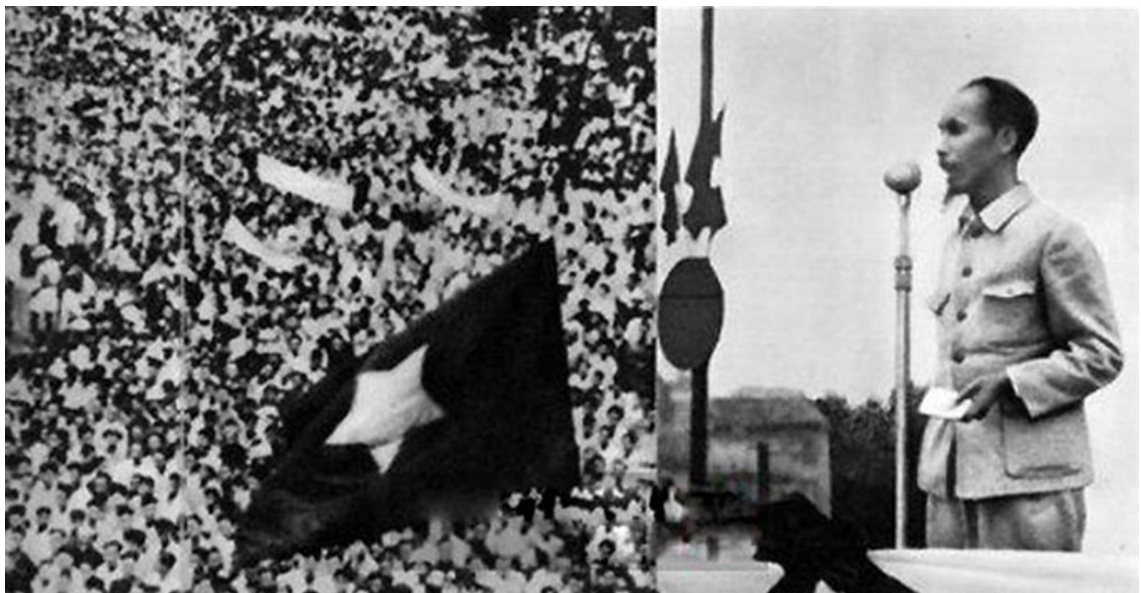


Huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám

09:23 17/08/2025

Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 là cuộc cách mạng của lòng dân đồng tâm nhất trí, được Đảng tổ chức và lãnh đạo, được tư tưởng Hồ Chí Minh dẫn đường. Trước thềm kỷ nguyên mới, bài học xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được nhận thức và nâng cao.



Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn độc lập", khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ảnh tư liệu

Ngày 28/1/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Tháng 5/1941, Người chủ trì Hội nghị Trung ương 8 bàn và quyết định những vấn đề quan trọng về chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam trong cuộc vận động giải phóng dân tộc, tiến tới giành chính quyền. Ngày 19/5/1941, giữa vùng núi rừng Pác Bó, theo sáng kiến của Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị Trung ương 8 của Đảng quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh) nêu rõ mục đích đánh Pháp, đuổi Nhật, giành độc lập tự do cho dân tộc.

Mặt trận Việt Minh tuyên bố trước nhân dân: “mục đích của V.N.Đ.L.Đ.M muốn đem lại cho đồng bào được tự do và hạnh phúc, muốn giải phóng cho các tầng lớp dân tộc bị áp bức trên dải đất Đông Dương này”(1).

Để đạt được điều đó, Việt Minh “Chủ trương liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp-Nhật giành quyền độc lập cho xứ sở”(2).

Tinh thần của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 và tư tưởng Cách mạng giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh được chuyển vào Chương trình của Việt Minh với những chính sách tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đáp ứng nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân, không kể địa vị và xu hướng chính trị nhưng chung mong muốn Việt Nam độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Tháng 2/1943, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp ở Võng La (Hà Nội) đề ra chủ trương liên minh đoàn kết với tất cả các đảng phái, các nhóm yêu nước ở trong và ngoài chưa gia nhập Mặt trận Việt Minh, đẩy mạnh công tác vận động công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, phụ nữ, tư sản, địa chủ yêu nước, các dân tộc thiểu số, Hoa kiều, lập ra Hội Văn hóa Cứu quốc ở các thành phố nhằm đoàn kết các nhà trí thức và các nhà văn hóa.

Nguyên tắc củng cố và phát triển Mặt trận là: “Phải luôn luôn củng cố và phát triển những tổ chức của thợ thuyền, dân cày vì đó là xương sống của Mặt trận dân tộc thống nhất chống Nhật-Pháp. Nhưng đồng thời phải hết sức phát triển các tổ chức cứu quốc của thanh niên, phụ nữ và tư sản, địa chủ, tiểu thương, v.v...”(3).

“Cứu quốc” đã trở thành khẩu hiệu chung của toàn dân tộc. “Cứu quốc” cũng là tên của các đoàn thể thành viên Việt Minh: Công nhân Cứu quốc, Nông dân Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Văn hóa Cứu quốc v.v... Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Việt Minh đã tập hợp mọi lực lượng, các tổ chức và cá nhân, các tầng lớp trong xã hội cùng nhau thực hiện mục tiêu chung, “cùng nhau mưu cuộc giải phóng và sinh tồn”.

Trong thế thua trận, ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương. Khi tiếng súng “Nhật, Pháp bắn nhau” còn đang nổ, Ban Thường vụ Trung ương Đảng (mở rộng) họp và nhận định thời cơ khởi nghĩa đang đến rất gần - “những cơ hội tốt đang giúp cho những điều kiện khởi nghĩa mau chín muồi”.

Hội nghị đã kịp thời ra bản Chỉ thị Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta ngày 12/3/1945. Trên cơ sở nhận định và dự đoán các bước phát triển

của tình hình, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chủ trương “phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa”. Khẩu hiệu kêu gọi đấu tranh là: Đánh đuổi phát xít Nhật, thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân.

Ngày 6/6/1945, Khu Giải phóng Việt Bắc với nhiều chiến khu trên địa bàn sáu tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên và một số vùng thuộc các tỉnh Bắc Giang, Vĩnh Yên, Phú Thọ, Yên Bái được thành lập theo quyết định của Hội nghị cán bộ Tổng bộ Việt Minh.

Trong Khu Giải phóng, Mặt trận Việt Minh đã từng bước đảm nhiệm những chức năng của Chính quyền nhân dân. Ủy ban cách mạng Khu giải phóng và các Ủy ban do nhân dân cử ra đã tổ chức thực hiện “Mười chính sách lớn của Việt Minh”. Tại những “xã hoàn toàn”, “tổng hoàn toàn”, “châu hoàn toàn” ở căn cứ địa Cao Bằng, các đội du kích hoạt động mạnh. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân và đội Cứu quốc quân tiến công quân Nhật để mở rộng vùng giải phóng và giành thắng lợi ở nhiều nơi.

Tại vùng nông thôn đồng bằng đã nổ ra nhiều cuộc đấu tranh của nông dân chống nhổ lúa, phá hoa màu để trồng thầu dầu. Ở các đô thị, đặc biệt tại Hà Nội, không khí cách mạng dâng lên ngày càng cao khi tình hình có những diễn biến khẩn trương, nhất là từ sau ngày Nhật đảo chính Pháp. Các cuộc đấu tranh của công nhân đòi tăng lương, chống đánh đập, phong trào đấu tranh của thanh niên học sinh, trí thức cũng mạnh dần. Các đoàn thể Cứu quốc tập hợp trong hàng ngũ của Mặt trận Việt Minh đã thu hút đông đảo các tầng lớp quần chúng tham gia.

Các tổ chức Thanh niên tiên phong ở Sài Gòn, Thanh niên tiên tuyến ở Huế đã tự nguyện đứng trong hàng ngũ Việt Minh trước giờ khởi nghĩa, hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng. Công chức, binh lính, cảnh sát trong chính quyền bù nhìn hoang mang, dao động, một bộ phận đã ngả theo cách mạng. Hoạt động của các đội tuyên truyền xung phong ngày càng sôi nổi và táo bạo, gây tiếng vang rộng rãi trong quần chúng, đưa khí thế cách mạng dâng cao trong những ngày sôi sục chuẩn bị khởi nghĩa. Hệ thống Chính quyền bù nhìn được lập lên sau ngày Nhật đảo chính ở các đô thị bị cô lập trong bầu không khí cách mạng đang ngày càng “nóng” dần lên.

Đảng đã nhạy bén nắm bắt thời cơ, kịp thời phát động toàn dân cùng đứng lên khởi nghĩa. Cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám đã nhanh chóng thành công trọn vẹn trên phạm vi cả nước. Sức mạnh đồng tâm hiệp lực của nhân dân đã làm nên kỳ tích giành lại độc lập cho dân tộc.

Khi viết về thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945, nhà sử học Pháp Philippe Devillers đã nhận định: “Nó còn là kết quả logic của Việt minh trong mọi khu vực của đời sống đất nước”[4].

Thông qua Mặt trận Việt Minh, Đảng đã phát huy vai trò, ảnh hưởng sâu rộng trong xã hội với sứ mệnh lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Mặt trận Việt Minh đã gắn chặt với thắng lợi Cách mạng Tháng Tám vĩ đại của nhân dân Việt Nam. Thắng lợi đó có sự định hướng từ tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh. Các mốc son lịch sử của nhân dân Việt Nam trong thế kỷ XX đều ghi dấu thành quả của sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định: “Chúng ta có được tiền đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày hôm nay phần nhiều do sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc bồi đắp nên”.

Bối cảnh mới với những thử thách mới đòi hỏi phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc ở tầm cao mới. Bài học lớn từ thành công năm xưa vẫn được kế thừa. Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu rõ phương châm: “Chúng ta kiên quyết giữ vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là “mạch nguồn”, là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt, bảo đảm mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước được thực hiện triệt để, nhất quán, hiệu quả, đáp ứng tốt nhất mọi nguyện vọng chính đáng của nhân dân”. Điểm chung để đại đoàn kết toàn dân tộc năm xưa là độc lập, tự do. Điểm chung để đại đoàn kết toàn dân tộc hôm nay là phồn vinh, hạnh phúc. Điều có ý nghĩa then chốt để khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc để phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập toàn cầu là phát huy sức mạnh vĩ đại của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 7, tr.149.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: Sđd, tập 7, tr.152.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam: Sđd, tập 7, tr.294.

[4] Ph. Devillers: Lịch sử Việt Nam từ 1940 đến 1952 - Nxb Seuil, Paris, 1952, tr.132 - Dẫn lại từ sách Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 - Đoàn thanh niên cứu quốc Hoàng Diệu - Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Nxb Lao động, Hà Nội, 1999, tr. 473.

Theo báo Nhân Dân